TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI BÌNH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2023/HNGĐ-ST
Ngày 18 - 09 - 2023
"V/v tranh chấp Hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Diệp Chí Nguyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Minh Việt

Ông Hoàng Xuân Niêm

- ***Thư ký Phiên tòa****:* Bà Nguyễn Chúc Ni – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 226/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thúy M, sinh năm 1981; (xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp Th, xã T, huyện Đầm Dơi, Cà Mau;

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn Ph, sinh năm 1984;

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã BBĐ, huyện Thới Bình, Cà Mau; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Về hôn nhân: Chị M trình bày, chị và anh Ph tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức cưới gã và đăng ký kết hôn tại UBND xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau vào năm 2009. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng về sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cải nhau, anh Ph thường xuyên đi nhậu về là gây chuyện đánh vợ nên vợ chồng không hạnh phúc. Gia đình đã khuyên can nhiều lần nhưng không thay đổi và vợ chồng đã ly thân nhau nên chị M yêu cầu xin ly hôn với anh Ph.

Về con chung: Chị M xác định có 02 con chung tên Huỳnh Khánh Ng, sinh ngày 24/7/2012 và Huỳnh Chí Th, sinh ngày 16/6/2007. Hiện cháu Ng và Th đang do anh Ph nuôi dưỡng có cuộc sống ổn định, ăn học, sinh hoạt bình thường nên khi ly hôn chị M đồng ý giao cho anh Ph tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng chị M không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị M xác định tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị M xác định không có.

Đối với anh Huỳnh Văn Ph, Tòa án đã cấp tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Ph từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử, anh Ph biết được việc yêu cầu ly hôn của chị M, nhưng anh Ph vẫn vắng mặt không rõ lý do và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án về yêu cầu của chị M.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại Phiên toà các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của chị Huỳnh Thúy M về việc xin ly hôn với anh Huỳnh Văn Ph thuộc lĩnh vực hôn nhân và gia đình được quy định tại Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Anh Ph là bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại ấp Hữu Thời, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã cấp tống đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập theo quy định cho các đương sự, chị M có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ph là bị đơn vắng mặt không rõ lý do đến lần thứ 2 nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Ph và chị M theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Về hôn nhân: Chị M và anh Ph tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức cưới gã và đăng ký kết hôn tại UBND xã BBĐ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau vào năm 2009. Chị M cho rằng, quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng về sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cải nhau, anh Ph thường xuyên đi nhậu về là gây chuyện đánh vợ nên vợ chồng không hạnh phúc. Gia đình đã khuyên can nhiều lần nhưng không thay đổi và vợ chồng đã ly thân nhau nên chị M yêu cầu xin ly hôn với anh Ph.

Đối với anh Ph, biết được yêu cầu xin ly hôn của chị M, nhưng anh Ph vắng mặt không rõ lý do và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án về yêu cầu của chị M, cho thấy anh Ph chưa quyết tâm để tìm giải pháp hàn gắn tình cảm của vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo yêu cầu của chị M khi phù hợp với quy định của pháp luật.

Nhận thấy, theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình quy định về ly hôn theo yêu cầu của một bên, đối với yêu cầu của chị M xin ly hôn với anh Ph. Chị M xác định đã ly thân, không còn sống chung nhau và vợ chồng không còn hạnh phúc. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị M là phù hợp với quy định nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị M xác định có 02 con chung tên Huỳnh Khánh Ng, sinh ngày 24/7/2012 và Huỳnh Chí Th, sinh ngày 16/6/2007. Hiện cháu Ng và cháu Th đang do anh Ph nuôi dưỡng có cuộc sống ổn định, ăn học, sinh hoạt bình

thường nên khi ly hôn chị M đồng ý giao cho anh Ph tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng chị M không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, cháu Ng và cháu Th đang do anh Ph nuôi dưỡng có cuộc sống ổn định, ăn học, sinh hoạt bình thường nên khi ly hôn chị M đồng ý giao cho anh Ph tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, yêu cầu của chị M là phù hợp, đảm bảo được quyền lợi cho các con sau ly hôn nên được chấp nhận, tiếp tục giao cháu Ng và cháu Th cho anh Ph tiếp tục nuôi dưỡng sau ly hôn là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M không đặt ra yêu cầu giải quyết. Anh Ph là người trực tiếp nuôi con chưa có ý kiến và yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp anh Ph có yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con thì có quyền khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về tài sản chung: Chị M xác định tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị M xác định không có.

[7] Về án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình chị M nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 144, khoản 1 Điều 147, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thúy M về việc xin ly hôn với anh Huỳnh Văn Ph.

Về con chung: Tiếp tục giao cháu Huỳnh Khánh Ng, sinh ngày 24/7/2012 và Huỳnh Chí Th, sinh ngày 16/6/2007 cho anh Ph nuôi dưỡng (hiện đang sống chung với chị M). Về cấp dưỡng nuôi con chị M, anh Ph không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Chị M không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp với quy định, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị M xác định tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị M xác định không có.

Án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân và gia đình: Chị M nộp 300.000đ. Vào ngày 04/7/2023, chị M đã dự nộp 300.000đ theo biên lai số 0003758 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

Chị M, anh Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THA dân sự h.Thới Bình;
- UBND xã BBĐ, H.Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;án văn.

Diệp Chí Nguyện